

Số: /KH-UBND

Hà Tĩnh, ngày tháng năm 2023

**KẾ HOẠCH HÀNH ĐỘNG**  
**Về bảo tồn đa dạng sinh học đến năm 2030, tầm nhìn đến**  
**năm 2050 trên địa bàn tỉnh Hà Tĩnh**

Thực hiện Quyết định số 149/QĐ-TTg ngày 28/01/2022 của Thủ tướng Chính phủ về phê duyệt Chiến lược quốc gia về đa dạng sinh học đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2050; xét đề nghị của Sở Tài nguyên và Môi trường tại Văn bản số 3987/STNMT-MT ngày 27/9/2023 (sau khi tổng hợp ý kiến của các đơn vị, địa phương liên quan) và Văn bản số 5253/STNMT-MT ngày 11/12/2023; sau khi các Thành viên UBND tỉnh thống nhất đồng ý qua Phiếu biểu quyết; Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành Kế hoạch hành động về bảo tồn đa dạng sinh học đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2050 trên địa bàn tỉnh như sau:

**I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU**

**1. Mục đích**

- Triển khai thực hiện nghiêm túc, hiệu quả Chiến lược quốc gia về đa dạng sinh học đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2050 ban hành kèm theo Quyết định số 149/QĐ-TTg ngày 28 tháng 01 năm 2022 của Thủ tướng Chính phủ (sau đây gọi là *Quyết định số 149/QĐ-TTg*).

- Bảo tồn và sử dụng bền vững đa dạng sinh học gắn liền với bảo tồn văn hóa và tri thức bản địa; thực hiện tiếp cận hệ sinh thái trong bảo tồn và sử dụng đa dạng sinh học.

**2. Yêu cầu**

- Đa dạng hóa hình thức truyền thông, phổ biến pháp luật về bảo tồn đa dạng sinh học; dựa trên thực trạng đa dạng sinh học để xác định được các vấn đề ưu tiên bảo vệ đa dạng sinh học; huy động các nguồn lực đầu tư cho công tác bảo tồn và sử dụng bền vững đa dạng sinh học. Phân công trách nhiệm cụ thể đối với công tác bảo tồn và phát triển bền vững tồn đa dạng sinh học; đưa tiêu chí bảo tồn đa dạng sinh học vào tiêu chí bảo vệ môi trường.

- Các cấp, ngành tổ chức triển khai đồng bộ, quyết liệt, tạo bước chuyển biến mới trong tư duy, nhận thức, tổ chức bảo tồn đa dạng sinh học kết hợp sử dụng bền vững các dịch vụ hệ sinh thái và đa dạng sinh học góp phần phát triển bền vững kinh tế - xã hội; giảm nghèo, nâng cao chất lượng cuộc sống của người dân.

**II. MỤC TIÊU**

**1. Mục tiêu tổng quát**

Gia tăng diện tích các hệ sinh thái tự nhiên được bảo vệ, phục hồi và bảo đảm tính toàn vẹn, kết nối; đa dạng sinh học được bảo tồn, sử dụng bền vững nhằm góp phần phát triển kinh tế - xã hội theo định hướng nền kinh tế xanh, chủ động thích ứng với biến đổi khí hậu, phù hợp với Quy hoạch tỉnh Hà Tĩnh giai đoạn 2021-2030, tầm nhìn đến năm 2050 đã được phê duyệt.

## **2. Mục tiêu cụ thể đến năm 2030**

- Mở rộng và nâng cao hiệu quả quản lý hệ thống các di sản thiên nhiên, khu bảo tồn thiên nhiên bảo đảm đạt được các chỉ tiêu cơ bản sau: các khu bảo tồn thiên nhiên được quản lý bảo vệ tốt mang tính bền vững, bảo tồn tính đa dạng sinh học cao; 100% khu bảo tồn thiên nhiên, di sản thiên nhiên được đánh giá hiệu quả quản lý; tỷ lệ che phủ rừng toàn tỉnh duy trì ổn định trên 52%; phục hồi được ít nhất 20% diện tích hệ sinh thái tự nhiên bị suy thoái (nếu có).

- Bảo tồn hiệu quả các loài hoang dã, đặc biệt các loài nguy cấp, quý hiếm được ưu tiên bảo vệ, loài di cư; không có thêm loài hoang dã bị tuyệt chủng; tình trạng quần thể của một số loài nguy cấp, quý, hiếm, được ưu tiên bảo vệ được cải thiện. Tiếp tục quản lý, kiểm soát có hiệu quả các loài ngoại lai xâm hại; ngăn ngừa, phòng, chống loài ngoại lai có nguy cơ xâm hại.

- Quản lý, kiểm soát các giống loài sinh vật, sản phẩm biến đổi gen; các nguồn gen hoang dã và giống cây trồng, vật nuôi bản địa, quý hiếm được lưu giữ và bảo tồn đạt mục tiêu thu thập, lưu giữ tối thiểu khoảng 1.000 nguồn gen.

- Giá trị của đa dạng sinh học, dịch vụ hệ sinh thái được đánh giá, duy trì và nâng cao thông qua việc sử dụng bền vững, hạn chế các tác động tiêu cực tới đa dạng sinh học; giải pháp dựa vào thiên nhiên được triển khai, áp dụng trong phát triển kinh tế - xã hội, phòng chống thiên tai, thích ứng với biến đổi khí hậu; thúc đẩy tiếp cận và chia sẻ công bằng, hợp lý lợi ích từ việc sử dụng nguồn gen.

## **3. Tầm nhìn đến năm 2050**

Các hệ sinh thái tự nhiên quan trọng, các loài nguy cấp, nguồn gen quý, hiếm được phục hồi, bảo tồn thực sự hiệu quả; đa dạng sinh học và dịch vụ hệ sinh thái được lượng giá đầy đủ, sử dụng bền vững và mang lại lợi ích thiết yếu cho mọi người dân, góp phần bảo đảm an ninh sinh thái, chủ động ứng phó với biến đổi khí hậu, phát triển bền vững.

## **III. NỘI DUNG, NHIỆM VỤ TRỌNG TÂM**

### **1. Tăng cường bảo tồn và phục hồi đa dạng sinh học**

- Thực hiện hiệu quả phương án bảo vệ môi trường, bảo tồn thiên nhiên và đa dạng sinh học trong Quy hoạch tỉnh Hà Tĩnh thời kỳ 2021-2030, tầm nhìn đến năm 2050. Trên cơ sở các quy hoạch được phê duyệt, tiếp tục củng cố và mở rộng hệ thống di sản thiên nhiên, khu bảo tồn thiên nhiên: Khu bảo tồn thiên nhiên Kẽ Gỗ, Vườn Quốc gia Vũ Quang. Xây dựng dự án đề xuất thành lập Khu bảo vệ cảnh quan cấp tỉnh núi Hồng Lĩnh. Phối hợp với tỉnh Nghệ An và tỉnh Quảng Bình để hình thành 02 hành lang đa dạng sinh học: Vũ Quang - Pù Mát và Vũ Quang - Khe Nét.

- Kiện toàn và tăng cường năng lực hệ thống quản lý các khu bảo tồn thiên nhiên; rà soát, hoàn thiện chức năng nhiệm vụ, tổ chức hoạt động và nâng cao năng

lực của các Ban quản lý, tổ chức được giao quản lý khu di sản thiên nhiên, khu bảo tồn thiên nhiên; đầu tư, nâng cấp cơ sở hạ tầng, hệ thống kỹ thuật, trang thiết bị phục vụ công tác quản lý, hệ thống quan trắc đa dạng sinh học; giáo dục môi trường, đa dạng sinh học.

- Xây dựng các mô hình bảo tồn đa dạng sinh học gắn với phát triển bền vững, cải thiện sinh kế cộng đồng; Áp dụng biện pháp bảo tồn hiệu quả tại khu vực ngoài khu bảo tồn thiên nhiên; bảo đảm hài hòa giữa mục tiêu bảo tồn và phát triển kinh tế - xã hội, phát huy các nguồn lực để thực hiện mục tiêu phát triển bền vững.

- Thực hiện các biện pháp bảo vệ, ngăn chặn có hiệu quả tình trạng phá, khai thác trái phép rừng; bảo vệ các khu vực tập trung sinh sản, khu vực thủy sản còn non tập trung sinh sống và đường di cư của loài thủy sản; thực hiện thả bổ sung các loài thủy sản bản địa, đặc hữu có giá trị kinh tế, khoa học vào vùng nước tự nhiên; nghiên cứu hình thành khu vực cư trú nhân tạo cho loài thủy sản nguy cấp, quý, hiếm.

- Thực hiện chương trình phục hồi rừng ngập mặn; tổ chức thực hiện hiệu quả Kế hoạch hành động quốc gia về bảo tồn và sử dụng bền vững các vùng đất ngập nước giai đoạn 2021 -2030; Quyết định số 2067/QĐ TTg ngày 08/12/2021 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Đề án “Kiểm kê, quan trắc, lập báo cáo và xây dựng cơ sở dữ liệu đa dạng sinh học quốc gia đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2050” trên địa bàn tỉnh Hà Tĩnh.

- Điều tra, xây dựng chương trình phục hồi các hệ sinh thái tự nhiên bị suy thoái.

## **2. Bảo tồn và phục hồi các loài hoang dã nguy cấp, đặc biệt là các loài động vật nguy cấp, quý, hiếm được ưu tiên bảo vệ, loài di cư**

- Triển khai thực hiện Chương trình bảo tồn các loài động vật hoang dã nguy cấp, quý, hiếm được ưu tiên bảo vệ; chú trọng công tác bảo tồn tại chỗ, nghiên cứu gây nuôi bảo tồn và tái thả vào tự nhiên một số loài nguy cấp, quý, hiếm được ưu tiên bảo vệ; quản lý, bảo vệ các loài hoang dã di cư, bao gồm bảo vệ các sinh cảnh, tuyến di cư xuyên biên giới và điểm dừng chân của chúng.

- Điều tra, đánh giá thực trạng các loài thực vật hoang dã nguy cấp, quý, hiếm; xây dựng và phát triển các vườn thực vật, áp dụng các biện pháp nhân giống, phục hồi và mở rộng diện tích trồng các loài thực vật hoang dã, nguy cấp, quý, hiếm được ưu tiên bảo vệ; thực hiện bảo tồn tại chỗ các loài cây dược liệu có giá trị.

## **3. Tăng cường công tác bảo tồn, khai thác và phát triển nguồn gen, quản lý tiếp cận nguồn gen, chia sẻ lợi ích và bảo vệ tri thức truyền thống về nguồn gen**

- Tăng cường công tác điều tra, thu thập, lưu giữ nguồn gen các loài hoang dã nguy cấp, cây lâm nghiệp, cây thuốc, cây trồng, vật nuôi và họ hàng hoang dại của các giống cây trồng, vật nuôi, vi sinh vật trong các ngân hàng gen; thực hiện các biện pháp bảo tồn các nguồn gen hoang dã quý, hiếm, đặc hữu, có nguy cơ tuyệt chủng.

- Đánh giá được mức độ đe dọa của các giống, loài bản địa, đặc hữu, quý, hiếm làm giống, để thu thập cho lưu giữ và có phương án bảo tồn hiệu quả nguồn gen.

- Mở rộng và củng cố mạng lưới quỹ gen; tăng cường trao đổi thông tin, dữ liệu, kinh nghiệm giữa các thành viên trong mạng lưới góp phần xây dựng cơ sở dữ liệu nguồn gen quốc gia.

- Đa dạng hóa các giống cây trồng, giống vật nuôi; bảo tồn các giống cây trồng, giống vật nuôi và họ hàng hoang dại của các giống cây trồng, giống vật nuôi; nâng cao hiệu quả các chương trình bảo tồn giống cây trồng, giống vật nuôi nguy cấp, quý, hiếm tại trang trại; thực hiện các biện pháp khuyến khích cộng đồng tham gia bảo tồn các giống cây trồng, giống vật nuôi bản địa quý, hiếm, đặc hữu.

- Triển khai, nhân rộng thực hiện các mô hình về tiếp cận nguồn gen và chia sẻ lợi ích trong đó bao gồm bảo vệ tri thức truyền thống liên quan đến nguồn gen; xây dựng cơ chế tài chính cho việc sử dụng các lợi ích thu được từ nguồn gen trong công tác bảo tồn đa dạng sinh học và bảo vệ tri thức truyền thống liên quan đến nguồn gen.

- Tăng cường thu thập, tư liệu hóa, lập chỉ dẫn địa lý và thực hiện các biện pháp bảo tồn tri thức truyền thống về nguồn gen

#### **4. Đánh giá, phát huy lợi ích của đa dạng sinh học phục vụ phát triển bền vững, phòng chống thiên tai và thích ứng với biến đổi khí hậu**

##### ***a) Điều tra, kiểm kê, thống kê, đánh giá và xây dựng cơ sở dữ liệu về đa dạng sinh học của tỉnh***

- Điều tra, thống kê diện tích, đánh giá tình trạng và thực hiện theo dõi diễn biến tài nguyên rừng trên toàn tỉnh.

- Ưu tiên thực hiện kiểm kê, quan trắc đa dạng sinh học tại các khu bảo tồn thiên nhiên, khu vực đa dạng sinh học cao, các loài nguy cấp, quý, hiếm được ưu tiên bảo vệ.

- Tạo lập môi trường, điều kiện cho các tổ chức, cá nhân, cộng đồng tham gia kiểm kê đa dạng sinh học.

##### ***b) Sử dụng bền vững đa dạng sinh học và các dịch vụ hệ sinh thái***

- Phát triển du lịch sinh thái, du lịch dựa vào thiên nhiên bền vững bảo đảm giảm thiểu tác động tới đa dạng sinh học; thực hiện các mô hình du lịch sinh thái tại các khu bảo tồn thiên nhiên, khu di sản thiên nhiên với các kết cấu hạ tầng dịch vụ xanh, thân thiện với môi trường; phát triển các sản phẩm du lịch sinh thái đặc thù gắn kết và góp phần bảo tồn đa dạng sinh học; tăng cường sự phối hợp, liên kết giữa các bên tham gia trong hoạt động du lịch sinh thái, đặc biệt giữa Ban quản lý, tổ chức được giao quản lý các khu bảo tồn thiên nhiên, các doanh nghiệp du lịch, cộng đồng và thúc đẩy vai trò của tư nhân trong các mô hình hợp tác công - tư.

- Bảo tồn, phát triển lâm sản ngoài gỗ và dược liệu đặc thù của tỉnh theo hướng thâm canh, bền vững, giá trị gia tăng cao (nhất là các sản phẩm truyền thống), góp phần cải thiện sinh kế, tạo nguồn thu nhập, xoá đói giảm nghèo cho vùng miền núi, đồng bào dân tộc thiểu số; triển khai các biện pháp bảo vệ, phát triển các loài lâm sản ngoài gỗ có giá trị, đặc biệt là các loài cây thuốc, cây cảnh.

- Nghiên cứu, phát triển thị trường và thương mại sinh học cho các sản phẩm thân thiện với đa dạng sinh học thông qua thực hành mô hình sản xuất và chuỗi cung ứng bền vững.

- Tăng cường bảo vệ, cải thiện và quản lý hiệu quả các hệ sinh thái nông nghiệp tại các vùng kinh tế; phát triển nền nông nghiệp hữu cơ thân thiện với môi trường.

- Tăng cường nghiên cứu, xây dựng và áp dụng các mô hình quản lý và sản xuất nông - lâm - thủy sản theo hướng ứng dụng các công nghệ sinh học hiện đại, thân thiện với môi trường, tạo các sản phẩm an toàn, chất lượng theo các tiêu chuẩn quốc tế, đáp ứng nhu cầu sử dụng ở trong nước và tham gia chuỗi cung ứng toàn cầu.

- Bảo đảm việc khai thác, sử dụng tài nguyên đa dạng sinh học, dịch vụ hệ sinh thái và các hoạt động phát thải vào môi trường tự nhiên trong giới hạn chịu tải của hệ sinh thái.

### ***c) Bảo tồn và phát triển đa dạng sinh học đô thị và nông thôn***

- Bảo tồn, phục hồi và phát triển các không gian xanh, các hệ sinh thái tự nhiên, cảnh quan thiên nhiên trong đô thị; bảo đảm diện tích cây xanh, mặt nước trong đô thị theo quy định.

- Thực hiện Đề án “Trồng một tỷ cây xanh giai đoạn 2021-2025” ở các khu đô thị và vùng nông thôn theo Kế hoạch số 459/KH-UBND ngày 24/11/2022 của UBND tỉnh nhằm tăng cường lợi ích của không gian xanh đối với sức khỏe và hạnh phúc của người dân; Ưu tiên trồng cây bản địa có giá trị bảo vệ môi trường, đa dạng sinh học, thích ứng với biến đổi khí hậu.

- Phát triển các công trình xanh, đô thị xanh, đô thị thông minh, phát triển đô thị bền vững và thích ứng với biến đổi khí hậu; phát triển các vườn thực vật tại các trường học.

### ***d) Bảo tồn đa dạng sinh học thích ứng với biến đổi khí hậu***

- Thực hiện các phương án bảo tồn đa dạng sinh học tại những khu vực bị tác động mạnh của biến đổi khí hậu; xây dựng bản đồ phân vùng rủi ro do biến đổi khí hậu đối với các hệ sinh thái tự nhiên.

- Bảo tồn, sử dụng bền vững đa dạng sinh học, dịch vụ hệ sinh thái dựa vào cộng đồng và thích ứng với biến đổi khí hậu, trong đó ưu tiên bảo tồn các nguồn gen quý, loài có nguy cơ bị tuyệt chủng và các hệ sinh thái quan trọng; đánh giá nguy cơ và kiểm soát sự xâm hại của các loài ngoại lai dưới tác động của biến đổi khí hậu.

- Áp dụng tiếp cận hệ sinh thái trong quản lý thích ứng và giảm nhẹ tác động của biến đổi khí hậu ở các khu vực dễ bị tổn thương như: lưu vực sông, khu vực ven biển, thực hiện các giải pháp nâng cao tính chống chịu của đa dạng sinh học đối với biến đổi khí hậu tại các khu vực này; tăng cường khả năng phục hồi của hệ sinh thái tự nhiên và bảo vệ, bảo tồn đa dạng sinh học.

- Xây dựng mô hình bảo tồn đa dạng sinh học tại các khu vực đa dạng sinh học cao, dễ bị tổn thương do biến đổi khí hậu; nhân rộng các mô hình sinh kế thích ứng với biến đổi khí hậu dựa vào hệ sinh thái, các giải pháp thích ứng dựa vào thiên nhiên và tri thức cộng đồng, đồng thời tăng khả năng hấp thụ khí nhà kính; ứng dụng kiến thức của người dân địa phương trong bảo tồn và sử dụng bền vững đa dạng sinh học, bảo đảm sinh kế bền vững.

- Tiếp tục thực hiện Chương trình quốc gia về giảm phát thải khí nhà kính thông qua nỗ lực hạn chế mất và suy thoái rừng; bảo tồn, nâng cao trữ lượng Carbon và quản lý bền vững tài nguyên rừng (Chương trình REDD+).

## **5. Kiểm soát các hoạt động gây tác động tiêu cực đến đa dạng sinh học**

**a) Kiểm soát chặt chẽ hoạt động chuyển mục đích sử dụng đất, rừng, mặt nước, phương thức canh tác, khai thác kém bền vững và các hoạt động gây ô nhiễm môi trường**

- Hướng dẫn và thực hiện tốt việc đánh giá tác động cảnh quan thiên nhiên và đa dạng sinh học trong đánh giá tác động môi trường, đánh giá môi trường sơ bộ.

- Kiểm soát chặt chẽ việc chuyển mục đích sử dụng rừng đặc dụng, rừng phòng hộ, rừng sản xuất là rừng tự nhiên; ngăn chặn các hoạt động khai thác có tính hủy diệt nguồn lợi thủy sản, chuyển đổi các nghề tác động lớn đến nguồn lợi, tổn nhiều nhiên liệu sang các nghề khai thác thân thiện với môi trường và nguồn lợi thủy sản.

- Thực hiện có hiệu quả các giải pháp kiềm chế tốc độ gia tăng ô nhiễm môi trường tác động tiêu cực đến đa dạng sinh học; tăng cường kiểm soát chất thải, đặc biệt là rác thải nhựa, các nguồn gây ô nhiễm, duy trì và cải thiện chất lượng môi trường xung quanh các di sản thiên nhiên, khu bảo tồn thiên nhiên.

- Thúc đẩy các mô hình sản xuất và tiêu dùng bền vững, tiêu tốn ít nhiên liệu, năng lượng; phát triển và nhân rộng các mô hình kinh tế chia sẻ, kinh tế tuần hoàn, các bon thấp, sinh thái, thân thiện với môi trường. Tuyên truyền hướng dẫn người dân sử dụng các sản phẩm thân thiện với môi trường để góp phần bảo vệ đa dạng sinh học.

- Tiếp tục thực hiện tái cơ cấu ngành nông nghiệp, thủy sản theo hướng ứng dụng công nghệ cao, quy trình thực hành sản xuất nông nghiệp tốt (Good Agricultural Practices - GAP), nông nghiệp hữu cơ, nuôi thủy sản bền vững, tăng trưởng xanh, thích ứng với biến đổi khí hậu; hạn chế sử dụng hóa chất trong nông nghiệp (thuốc bảo vệ thực vật, kháng sinh, chất tăng trưởng, phân bón hóa học).

**b) Kiểm soát nạn khai thác, nuôi nhốt, buôn bán và tiêu thụ động vật, thực vật hoang dã trái pháp luật**

- Kiểm soát việc khai thác tận diệt các loài hoang dã, đặc biệt là các loài chim trong các mùa di cư, các loài thủy sinh trong mùa sinh sản, các cây rừng cổ thụ.

- Tiếp tục kiểm soát, ngăn chặn tình trạng khai thác, đánh bắt, vận chuyển, buôn bán trái phép các loài thực vật, động vật hoang dã, quý hiếm.

- Rà soát, kiểm tra, giám sát hoạt động gây nuôi động vật hoang dã; kiểm soát việc thực hiện các yêu cầu của pháp luật về bảo vệ môi trường, bảo tồn đa dạng sinh học tại các cơ sở gây nuôi động vật hoang dã được cấp phép; kiểm soát hoạt động mua bán động vật hoang dã trái pháp luật.

- Thực hiện các biện pháp an toàn cho người và động vật hoang dã gây nuôi, đảm bảo tuân thủ các điều kiện về vệ sinh môi trường, kiểm soát dịch bệnh của động vật và ngăn ngừa dịch bệnh lây truyền từ động vật sang người.

- Vận động, tuyên truyền rộng rãi về việc không tiêu thụ, sử dụng sản phẩm từ động vật hoang dã; thúc đẩy sự tham gia của cộng đồng và các cơ quan truyền thông trong phát hiện, ngăn chặn các hành vi khai thác, nuôi nhốt, buôn bán và tiêu thụ trái phép động vật, thực vật hoang dã.

- Tăng cường năng lực quản lý, thực thi pháp luật và thực hiện cơ chế phối hợp liên ngành giữa lực lượng cảnh sát môi trường, quản lý thị trường, hải quan, kiểm lâm, môi trường và các cơ quan liên quan trong việc phát hiện, ngăn chặn hiệu quả và xử lý nghiêm các hành vi khai thác, nuôi nhốt, buôn bán, tiêu thụ trái phép động vật, thực vật hoang dã.

***c) Ngăn ngừa, kiểm soát chặt chẽ và phòng trừ có hiệu quả các loài sinh vật ngoại lai xâm hại; tăng cường quản lý an toàn sinh học đối với sinh vật biến đổi gen***

- Quản lý chặt chẽ các hoạt động nuôi, trồng loài ngoại lai có nguy cơ xâm hại theo quy định của pháp luật; triển khai các biện pháp kiểm soát, diệt trừ loài ngoại lai xâm hại; ngăn ngừa các hoạt động nhập khẩu, nuôi trồng, phát triển, vận chuyển và kinh doanh trái phép loài ngoại lai xâm hại.

- Kiểm soát rủi ro từ sinh vật biến đổi gen, chú trọng việc quản lý nhập khẩu, cấp phép và phát triển việc nuôi, trồng sinh vật biến đổi gen; tăng cường hợp tác, trao đổi và học tập kinh nghiệm nâng cao năng lực kỹ thuật, chuyên môn của các cơ quan, đơn vị về quản lý an toàn sinh học đối với sinh vật biến đổi gen.

#### **IV. GIẢI PHÁP THỰC HIỆN**

##### **1. Hoàn thiện chính sách, pháp luật, thể chế quản lý, tăng cường năng lực thực thi pháp luật về đa dạng sinh học**

- Thực hiện lồng ghép các yêu cầu về bảo tồn đa dạng sinh học trong Quy hoạch tỉnh Hà Tĩnh giai đoạn 2021-2030, tầm nhìn đến năm 2050.

- Nghiên cứu, xây dựng các văn bản hướng dẫn, chỉ đạo về phục hồi các hệ sinh thái tự nhiên để góp phần bảo tồn đa dạng sinh học, phòng chống thiên tai, thích ứng với biến đổi khí hậu và phát triển bền vững; chính sách chuyển đổi nghề, hỗ trợ thực hiện mô hình sinh kế hộ gia đình bền vững của cộng đồng dân cư sinh sống hợp pháp trong vùng đệm; cơ chế chính sách, các văn bản liên quan đến lĩnh vực bảo tồn và phát triển bền vững đa dạng sinh học của tỉnh, đặc biệt là các cơ chế phối hợp, hợp tác trong quản lý đa dạng sinh học; cơ chế chính sách về tài chính (các ưu đãi) để thúc đẩy phát triển hiệu quả các cơ sở bảo tồn đa dạng sinh học và thực hiện bảo tồn, phát huy giá trị đa dạng sinh học trên địa bàn tỉnh

- Tổ chức xây dựng dự án xác lập, tổ chức thẩm định và công nhận di sản thiên nhiên cấp tỉnh, cấp quốc gia trên địa bàn tỉnh, khuyến khích các tổ chức, cá nhân, cộng đồng đề xuất xác lập di sản thiên nhiên.

- Thực hiện thống nhất quản lý và bảo vệ môi trường di sản thiên nhiên trên địa bàn tỉnh thực hiện các quy định về quản lý và bảo vệ môi trường di sản thiên nhiên theo quy định.

- Kiện toàn và tăng cường năng lực các cơ quan quản lý nhà nước về đa dạng sinh học nhằm thực hiện hiệu quả công tác quản lý đa dạng sinh học; nâng cao hiệu quả phối hợp giữa các sở, ngành có chức năng quản lý liên quan về bảo tồn đa dạng

sinh học; xây dựng và thực hiện cơ chế phối hợp giữa các cơ quan quản lý nhà nước về đa dạng sinh học và các tổ chức chính trị - xã hội, các đối tác phát triển trong lĩnh vực bảo tồn đa dạng sinh học.

- Nâng cao năng lực, đào tạo chuyên môn, nghiệp vụ quản lý đa dạng sinh học của cán bộ quản lý môi trường, cán bộ quản lý khu bảo tồn thiên nhiên, khu di sản thiên nhiên; tăng cường năng lực phối hợp trong thực thi pháp luật về bảo vệ đa dạng sinh học cho lực lượng cảnh sát môi trường, kiểm lâm, quản lý thị trường, hải quan, biên phòng; huy động sự tham gia của lực lượng quân đội trong quản lý, bảo vệ các khu bảo tồn thiên nhiên, khu di sản thiên nhiên khu vực biên giới, hải đảo; thiết lập đường dây nóng xử lý các vụ việc vi phạm về bảo vệ đa dạng sinh học, động vật, thực vật hoang dã trên địa bàn tỉnh Hà Tĩnh.

- Phối hợp, lồng ghép hiệu quả các chương trình, đề án, quy hoạch hiện có liên quan đến bảo tồn đa dạng sinh học, bảo tồn và khai thác nguồn gen quý hiếm trên địa bàn tỉnh Hà Tĩnh.

- Thường xuyên được cập nhật để phục vụ công tác quản lý, nghiên cứu, đào tạo, bảo tồn, chia sẻ và sử dụng hiệu quả, bền vững tài nguyên đa dạng sinh học.

## **2. Nâng cao nhận thức, ý thức về bảo tồn thiên nhiên và đa dạng sinh học**

- Tiếp tục nâng cao nhận thức, tư duy của các cấp, các ngành về vai trò, tầm quan trọng của bảo tồn đa dạng sinh học; quy định rõ trách nhiệm của các cấp, các ngành, chính quyền địa phương về bảo tồn đa dạng sinh học; đưa tiêu chí bảo tồn đa dạng sinh học vào tiêu chí bảo vệ môi trường.

- Tăng cường giáo dục nâng cao ý thức bảo vệ thiên nhiên, bảo vệ loài hoang dã, xây dựng văn hóa ứng xử thân thiện với thiên nhiên; lồng ghép nội dung bảo tồn đa dạng sinh học vào nội dung bảo vệ môi trường trong chương trình giáo dục các cấp; nâng cao ý thức tuân thủ pháp luật, thực hiện trách nhiệm xã hội về bảo tồn thiên nhiên và đa dạng sinh học của các tổ chức, cá nhân; nghiên cứu cơ chế và khuyến khích các tổ chức, cá nhân ký kết với cơ quan quản lý và thực hiện các tiêu chuẩn, cam kết tự nguyện về bảo tồn thiên nhiên và đa dạng sinh học.

- Đa dạng hóa hình thức, nội dung và phương thức cung cấp thông tin về đa dạng sinh học phù hợp với đối tượng truyền thông; thường xuyên phổ biến pháp luật về bảo tồn đa dạng sinh học trên phương tiện truyền thông. Tôn vinh các tấm gương, sáng kiến của các tổ chức, cá nhân về bảo tồn và sử dụng bền vững đa dạng sinh học.

- Đảm bảo sự tham gia bình đẳng, quyền của người dân và cộng đồng địa phương, phụ nữ và trẻ em gái, thanh niên vào quá trình ra quyết định liên quan đến bảo tồn và sử dụng bền vững đa dạng sinh học.

## **3. Đẩy mạnh lồng ghép và thực hiện các yêu cầu về bảo tồn đa dạng sinh học trong hoạch định chính sách, các dự án đầu tư công**

- Lồng ghép việc thực hiện các nội dung, yêu cầu về bảo tồn đa dạng sinh học trong quá trình triển khai các chiến lược, quy hoạch, kế hoạch của tỉnh và các dự án đầu tư công; tăng cường áp dụng các giải pháp dựa vào thiên nhiên trong phát triển kinh tế - xã hội, phòng chống thiên tai, thích ứng với biến đổi khí hậu.



- Nâng cao chất lượng công tác đánh giá tác động môi trường để góp phần hạn chế ảnh hưởng tiêu cực tới đa dạng sinh học; giám sát việc thực hiện các cam kết về bảo tồn đa dạng sinh học trong quá trình triển khai xây dựng, triển khai của các dự án phát triển.

#### **4. Thúc đẩy nghiên cứu khoa học, phát triển, chuyển giao và ứng dụng công nghệ tiên tiến trong bảo tồn và sử dụng bền vững đa dạng sinh học**

- Tiếp nhận chuyển giao công nghệ mới, sử dụng các biện pháp khai thác bền vững về tài nguyên thiên nhiên và đa dạng sinh học.

- Tạo điều kiện thuận lợi để các tổ chức, cá nhân trong nước và nước ngoài thực hiện tiếp cận nguồn gen nhằm mục đích nghiên cứu, phát triển các sản phẩm thương mại.

- Ứng dụng có hiệu quả các thành tựu của khoa học công nghệ hiện đại (công nghệ thông tin, viễn thám, sinh học,...) trong quản lý, điều tra, quan trắc, theo dõi, kiểm tra, giám sát đa dạng sinh học.

- Xây dựng, triển khai các nhiệm vụ khoa học công nghệ cấp tỉnh về đa dạng sinh học nhằm nghiên cứu, đề xuất các giải pháp bảo tồn, sử dụng bền vững đa dạng sinh học.

#### **5. Bảo đảm nguồn lực tài chính cho bảo tồn đa dạng sinh học**

- Cân đối, bố trí vốn ngân sách nhà nước để thực hiện các nhiệm vụ, giải pháp, đề án, dự án ưu tiên của Kế hoạch theo quy định của pháp luật về ngân sách nhà nước, đầu tư công; ưu tiên vận động các nguồn ODA thực hiện Kế hoạch bảo tồn đa dạng sinh học; nâng cao hiệu quả nguồn vốn đầu tư cho bảo tồn đa dạng sinh học.

- Tăng cường sự hỗ trợ của các tổ chức, cá nhân cho các hoạt động bảo tồn đa dạng sinh học; khuyến khích phát triển các loại hình tài chính hợp pháp phục vụ cho các hoạt động bảo tồn đa dạng sinh học, phát triển sinh kế cho cộng đồng, đặc biệt là người dân sinh sống hợp pháp trong vùng đệm các khu bảo tồn thiên nhiên.

#### **6. Tăng cường trong nước và hợp tác quốc tế về bảo tồn và sử dụng bền vững đa dạng sinh học**

- Tăng cường liên kết với các tỉnh vùng Bắc Trung bộ và Tây Nguyên; xây dựng các hành lang bảo tồn đa dạng sinh học để đảm bảo sự phát triển thông nhất, hài hòa và phù hợp các quy hoạch có liên quan.

- Tăng cường hợp tác trong quản lý thiên nhiên, đa dạng sinh học, đặc biệt với các quốc gia có chung đường biên giới (Lào); đẩy mạnh hợp tác trong việc kiểm soát việc buôn bán trái phép động, thực vật hoang dã, trao đổi kinh nghiệm với các nước, tổ chức quốc tế trong và ngoài khu vực về đa dạng sinh học.

#### **7. Tổ chức triển khai thực hiện các chương trình, đề án, dự án**

Các đơn vị, địa phương liên quan rà soát, nghiên cứu, căn cứ quy định của pháp luật, điều kiện thực tế và khả năng cân đối ngân sách để tham mưu thực hiện các chương trình, đề án, dự án ưu tiên kèm theo Kế hoạch này. Việc thực hiện đảm bảo theo quy định hiện hành về quản lý ngân sách và các quy định khác có liên quan.

*(Có Danh mục các chương trình, đề án, dự án kèm theo)*

## **V. TỔ CHỨC THỰC HIỆN**

### **1. Sở Tài nguyên và Môi trường**

- Chủ trì, phối hợp với các sở, ngành, địa phương liên quan tổ chức triển khai thực hiện các nội dung của Kế hoạch này. Tổng hợp, báo cáo tình hình thực hiện Kế hoạch về UBND tỉnh, Bộ Tài nguyên và Môi trường theo quy định.

- Tăng cường công tác truyền thông, nâng cao nhận thức về đa dạng sinh học; hướng dẫn triển khai chương trình truyền thông, nâng cao nhận thức về đa dạng sinh học ở cấp huyện; xây dựng chương trình, nhiệm vụ dự án quản lý, bảo tồn đa dạng sinh học thuộc trách nhiệm của Sở; lồng ghép, gắn kết các nội dung quản lý, bảo tồn đa dạng sinh học trong quá trình thực hiện các chương trình, nhiệm vụ, dự án, đề án bảo vệ môi trường.

### **2. Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn**

- Chủ trì, thực hiện các chỉ tiêu, nhiệm vụ của Kế hoạch thuộc trách nhiệm quản lý, các nội dung, nhiệm vụ trọng tâm về sử dụng bền vững đa dạng sinh học trong nông nghiệp, lâm nghiệp, thủy sản; kiểm soát chặt chẽ tác động từ việc chuyển mục đích sử dụng đất, mặt nước cho mục đích phát triển nông nghiệp, lâm nghiệp, thủy sản, việc chuyển mục đích sử dụng rừng sang mục đích khác ngoài lâm nghiệp.

- Thực hiện có hiệu quả Đề án “Trồng một tỷ cây xanh giai đoạn 2021-2025” trên địa bàn tỉnh; thực hiện lồng ghép các nhiệm vụ bảo tồn đa dạng sinh học trong kế hoạch, chương trình, dự án về phát triển nông nghiệp, lâm nghiệp, thủy sản.

- Tăng cường công tác kiểm tra, kiểm soát và ngăn chặn các hoạt động kinh doanh, nhân nuôi, sử dụng, vận chuyển trái phép động vật hoang dã và các sản phẩm, dẫn xuất từ động vật hoang dã.

### **3. Sở Kế hoạch và Đầu tư**

Chủ trì phối hợp với Sở Tài chính và các đơn vị có liên quan tham mưu UBND tỉnh bố trí nguồn vốn đầu tư công để thực hiện các dự án liên quan đến bảo tồn đa dạng sinh học trên địa bàn tỉnh theo quy định của pháp luật đầu tư công.

### **4. Sở Tài chính**

Chủ trì, phối hợp với các sở, ngành liên quan tham mưu UBND tỉnh phương án kinh phí thực hiện Kế hoạch phù hợp với điều kiện thực tiễn và khả năng cân đối ngân sách.

### **5. Sở Khoa học và Công nghệ**

Chủ trì, phối hợp với Sở Tài nguyên và Môi trường nghiên cứu, xây dựng và tổ chức thực hiện các đề án, dự án, nhiệm vụ khoa học - công nghệ phù hợp với các mục tiêu, nội dung của Kế hoạch thuộc trách nhiệm quản lý.

### **6. Công an tỉnh**

Xây dựng và tổ chức thực hiện các nhiệm vụ phù hợp với các mục tiêu, nội dung của Kế hoạch thuộc trách nhiệm quản lý; tổ chức thực hiện các nhiệm vụ đấu tranh, ngăn chặn các hoạt động xâm hại đến an ninh quốc gia trong lĩnh vực đa dạng

sinh học, phòng, chống tội phạm và các hành vi vi phạm pháp luật có liên quan đến tội phạm trong bảo vệ đa dạng sinh học.

### **7. Sở Văn hóa - Thể thao và Du lịch**

- Tổ chức thực hiện các yêu cầu về quản lý, bảo vệ môi trường di sản thiên nhiên theo quy định của Luật Bảo vệ môi trường; lồng ghép thực hiện các yêu cầu về bảo tồn đa dạng sinh học trong các chương trình, đề án, dự án, nhiệm vụ liên quan phù hợp với các mục tiêu, nội dung của Kế hoạch.

- Tổ chức thực hiện các yêu cầu về quản lý, bảo vệ môi trường di sản thiên nhiên theo quy định của Luật Bảo vệ môi trường tại các khu du lịch; Chủ trì, phối hợp với Sở Tài nguyên và Môi trường, các sở ngành liên quan xây dựng và tổ chức thực hiện các yêu cầu về bảo tồn đa dạng sinh học trong phát triển du lịch dựa vào thiên nhiên và du lịch sinh thái; lồng ghép thực hiện các yêu cầu về bảo tồn đa dạng sinh học trong các chương trình, đề án, dự án, nhiệm vụ liên quan phù hợp với các mục tiêu, nội dung của Kế hoạch.

### **8. Cục Hải quan**

Tăng cường công tác quản lý nhà nước về hải quan trên địa bàn, thực hiện kiểm tra, kiểm soát, giám sát chặt chẽ đối với việc xuất khẩu, nhập khẩu các loài sinh vật biến đổi gen; quản lý, kiểm soát các loài ngoại lai theo quy định của pháp luật; chủ động phòng, chống buôn lậu, vận chuyển trái phép các loài động, thực vật quý hiếm tại các địa bàn kiểm soát hải quan.

### **9. Sở Thông tin và Truyền thông**

Chỉ đạo các cơ quan báo chí, hệ thống thông tin cơ sở trên địa bàn tỉnh tăng cường công tác tuyên truyền, nâng cao nhận thức về đa dạng sinh học. Phối hợp với Sở Tài nguyên và Môi trường hướng dẫn triển khai chương trình truyền thông, nâng cao nhận thức về đa dạng sinh học.

### **10. Các sở, ban, ngành khác**

Trong phạm vi trách nhiệm, quyền hạn được giao, các sở, ban, ngành và các cơ quan có liên quan, xây dựng và tổ chức thực hiện các chương trình, đề án, dự án, nhiệm vụ phù hợp với các mục tiêu, nội dung của Kế hoạch.

### **11. Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố, thị xã**

- Trình Hội đồng nhân dân cấp huyện bố trí kinh phí thực hiện các nhiệm vụ được giao cho địa phương từ nguồn ngân sách địa phương theo quy định phân cấp ngân sách nhà nước hiện hành; huy động, sử dụng các nguồn lực do trung ương cấp và các nguồn lực khác để thực hiện Kế hoạch.

- Chỉ đạo xây dựng, tổ chức thực hiện chương trình truyền thông, nâng cao nhận thức về đa dạng sinh học phù hợp với mục tiêu, nội dung của Kế hoạch và tình hình thực tế của địa phương.

- Theo chức năng, nhiệm vụ được giao, lồng ghép các nội dung của Kế hoạch trong việc xây dựng định hướng, kế hoạch thực hiện quy hoạch ngành và các lĩnh vực liên quan.

## **12. Đề nghị Ủy ban Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội, tổ chức xã hội**

Trên cơ sở chức năng, nhiệm vụ của mình tổ chức tuyên truyền, vận động đoàn viên, hội viên và các tầng lớp Nhân dân hiểu, tích cực tham gia các hoạt động bảo tồn đa dạng sinh học; vận động, khuyến khích các tổ chức, cá nhân tham gia thực hiện các hoạt động bảo tồn và sử dụng bền vững đa dạng sinh học và dịch vụ hệ sinh thái; chủ động tham gia giám sát, phản biện việc thực hiện các nội dung theo Kế hoạch này.

Trên đây là Kế hoạch hành động về bảo tồn đa dạng sinh học tỉnh Hà Tĩnh đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2050; đề nghị các sở, ban, ngành, UBND các huyện, thành phố, thị xã theo chức năng, nhiệm vụ được giao theo dõi, tổng hợp, đánh giá kết quả triển khai thực hiện Kế hoạch, gửi về Sở Tài nguyên và Môi trường hàng năm (trước ngày 15/12) để tổng hợp, báo cáo UBND tỉnh. Trong quá trình thực hiện nếu có khó khăn, vướng mắc, kịp thời đề xuất các giải pháp, báo cáo UBND tỉnh để chỉ đạo thực hiện./.

### ***Nơi nhận:***

- Bộ Tài nguyên và Môi trường (b/c);
- Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh;
- UBMTTQVN tỉnh và các đoàn thể cấp tỉnh;
- Các Sở, ban, ngành cấp tỉnh;
- UBND các huyện, thành phố, thị xã;
- Chánh VP, các PCVP UBND tỉnh;
- Lưu: VT.NL.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN  
KT. CHỦ TỊCH  
PHÓ CHỦ TỊCH**

**Nguyễn Hồng Lĩnh**

**Phụ lục:**

**DANH MỤC CÁC CHƯƠNG TRÌNH, ĐỀ ÁN, DỰ ÁN ƯU TIÊN CỦA KẾ HOẠCH**

*(Ban hành kèm theo Kế hoạch số /KH-UBND ngày tháng năm 2023 của UBND tỉnh Hà Tĩnh)*

<b>TT</b>	<b>Tên chương trình, đề án, dự án</b>	<b>Cơ quan, đơn vị chủ trì thực hiện</b>	<b>Cơ quan, đơn vị phối hợp</b>	<b>Thời gian thực hiện</b>
1	Truyền thông nâng cao nhận thức cộng đồng về bảo vệ môi trường, bảo tồn ĐDSH trên địa bàn tỉnh Hà Tĩnh	Sở Tài nguyên và Môi trường	Sở Thông tin và Truyền thông, BQL KBTTN Kê Gỗ, VQG Vũ Quang, UBND các huyện, thành phố, thị xã	Hàng năm
2	Chương trình quan trắc và cập nhật cơ sở dữ liệu ĐDSH trên địa bàn tỉnh Hà Tĩnh (định kỳ 5 năm)	Sở Tài nguyên và Môi trường	Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, BQL KBTTN Kê Gỗ, VQG Vũ Quang, UBND các huyện, thành phố, thị xã	2025-2030
3	Dự án xây dựng trung tâm cứu hộ, bảo tồn và phát triển sinh vật tại VQG Vũ Quang	BQL VQG Vũ Quang	Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn; các sở ngành, đơn vị có liên quan	2024 -2025
4	Dự án đầu tư xây dựng và phát triển Vườn thực vật tại Khu DTTN Kê Gỗ	BQL Khu DTTN Kê Gỗ	Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn	2024 – 2025
5	Nghiên cứu đầu tư, xây dựng và phát triển Mô hình giải quyết sinh kế đối với người dân sinh sống vùng đệm các KBT gắn với công tác bảo tồn ĐDSH	BQL VQG Vũ Quang, KBTTN Kê Gỗ	Sở NN & PTNT, các sở ngành có liên quan, UBND các huyện: Vũ Quang, Hương Sơn, Hương Khê, Cẩm Xuyên, Thạch Hà, Kỳ Anh	2024-2025
6	Dự án xây dựng trung tâm dược liệu tại khu di tích Hải Thượng Lãn Ông	Kêu gọi nhà đầu tư	Sở Y tế và các sở ngành có liên quan, UBND huyện Hương Sơn	2024-2025
7	Xây dựng kế hoạch đào tạo, nâng cao năng lực quản lý về bảo tồn ĐDSH cho cán bộ quản lý cấp tỉnh Hà Tĩnh	Sở TN&MT	Sở Thông tin và Truyền thông, Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, BQL KBTTN Kê Gỗ, VQG Vũ Quang	2025
8	Đề xuất lập dự án xây dựng Khu bảo vệ cảnh quan núi Hồng Lĩnh	Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch	- Các Sở: Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Tài nguyên và Môi trường, các sở ngành có liên quan; - UBND thị xã Hồng Lĩnh, UBND các huyện: Can Lộc, Nghi Xuân	2025

<b>TT</b>	<b>Tên chương trình, đề án, dự án</b>	<b>Cơ quan, đơn vị chủ trì thực hiện</b>	<b>Cơ quan, đơn vị phối hợp</b>	<b>Thời gian thực hiện</b>
9	Dự án sửa chữa, nâng cấp nhà bảo tàng mẫu vật tại VQG Vũ Quang	BQL VQG Vũ Quang	Các Sở: Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Kế hoạch và Đầu tư, Tài chính, TN&MT....	2025 -2026
10	Dự án xây dựng và phát triển Vườn thực vật tại VQG Vũ Quang	BQL VQG Vũ Quang	Các Sở: Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Kế hoạch và Đầu tư, Tài chính, TN&MT...	2027 -2028
11	Điều tra, giám sát một số loài động vật, thực vật nguy cấp, quý hiếm tại Vườn Quốc gia Vũ Quang như: Sao la, Mang lớn, Mang Trường Sơn, Voi châu á, Pơ mu,...	BQL VQG Vũ Quang	Các Sở: Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Kế hoạch và Đầu tư, Tài chính, TN&MT....	2029-2030
12	Phục hồi rừng và quản lý bền vững khu bảo vệ cảnh quan núi Hồng Lĩnh	Ban quản lý rừng phòng hộ Hồng Lĩnh	Sở NN & PTNT, Sở TN&MT, các sở, ngành liên quan, UBND thị xã Hồng Lĩnh, UBND các huyện: Nghi Xuân, Can Lộc	2029-2030

**UBND TỈNH HÀ TĨNH**